TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày: 28 - 02 - 2025.

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa pH tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

2/ Ông Nguyễn Văn Quản

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 458/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 117/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn L; giới tính: Nam; sinh ngày: 11/5/1997; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số: 07909700XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 6B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp 6B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phạm Văn T, con bà Phạm Thị Bích Ng; có vợ Vũ Thị M, có 01 người con sinh năm 2023.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 195/QĐ-TA ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn L trong thời hạn 18 tháng. L chưa chấp hành Quyết định nêu trên.

Nhân thân:

Tại Bản án số 73/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên phạt Phạm Văn L 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong án phí ngày 21/6/2021. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2021.

Tại Quyết định số 604/QĐ-TA ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn L trong thời hạn 15 tháng. Đến ngày 16/01/2019 đã chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2023 đến nay. (có mặt)

2. Tô Thanh S; giới tính: Nam; sinh ngày: 23/7/2003; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; CCC số: 07920302XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 16 (ấp 3 cũ), xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp 16 (ấp 3 cũ), xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lơ xe ô tô; con ông Tô Văn G, con bà Phan Thị Th1; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2023. (có mặt)

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 1990; Địa chỉ: Tổ 10, Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh Lê Thành D, sinh năm 2004; địa chỉ: ấp 6A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Đường Hương Lộ 80B, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Bà Lạc Mỷ H, sinh năm 1988; địa chỉ: Đường Tạ Uyên, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

4/ Bà Phan Thị Th1, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 43/41/2A, ấp 3, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Phạm Văn L và Tô Thanh S cùng rủ nhau đi cướp giật tài sản. Khoảng 06 giờ 30 ngày 17 tháng 10 năm 2023, S điều khiển xe mô tô biển số 59M2-637.85 đến nhà L tại xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi để chở L đến khu vực phường Thạnh Lộc, Quận 12 tìm tài sản sơ hở để cướp giật.

Khi lưu thông đến khu vực đường TL15, phường Thạnh Lộc, Quận 12 thì L phát hiện chị Nguyễn Thị Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 28L1-262.13 chở con, phía trước sàn để chân của xe mô tô có treo một ba lô nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên bảo S điều khiển xe theo sau xe chị H. Khi chị H dừng xe mô tô trước Cơ sở mầm non Minh Thiện tại địa chỉ số 198/5 đường TL15, tổ 3,

khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, Quận 12 thì chị H dừng xe mô tô để giao con cho bảo mẫu. Lúc này, S điều khiển xe quay lại ngược chiều áp sát xe chị H để L dùng tay phải bất ngờ cướp giật ba lô của chị H đang để trên sàn để chân của xe mô tô rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng đường TL31. Chị H thấy bị cướp giật tài sản nên tri hô nhưng không kịp truy bắt. Sau đó, chị H đến Công an phường Thạnh Xuân, Quận 12 trình báo sự việc.

Công an phường Thạnh Xuân, Quận 12 tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 để tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc ba lô, L chở S tẩu thoát đến bờ kè thuộc đường TX25, phường Thạnh Xuân, Quận 12 thì dừng lại cùng nhau kiểm tra tài sản bên trong ba lô thì phát hiện bên trong ba lô có các tài sản gồm: 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng; 01 Điện thoại di động hiệu Redmi C25Y màu xám; 01 Laptop hiện HP Pro Book 4440s, màu xám, số seri 2CE23923T6 và bộ dây sạc, chuột máy tính (không có pin kèm máy); 01 bộ sạc điện thoại di động. Ví nữ màu nâu, trong ví này có số tiền 700.000 đồng. Thẻ CCCD mang tên Nguyễn Thị Thanh H. Thẻ ATM tên chủ tài khoản NGUYEN THI THANH HIEN. Sau đó, L ném bỏ thẻ CCCD, thẻ ATM, 01 bộ dây sạc điện thoại di động và ví nữ màu nâu xuống kênh nước (không thu hồi được) và ném bỏ chiếc ba lô, giữ lại Laptop, dây sạc laptop, chuột máy tính, điện thoại di động Redmi, điện thoại di động Iphone 12 Pro Max và 700.000 đồng, còn S giữ 01 bộ dây sạc điện thoại.

Khoảng 08 giờ ngày 17 tháng 10 năm 2023, L điều khiển xe mô tô biển số 54Y7-2434 chở S mang theo điện thoại di động Iphone 12 Pro Max và Redmi C25Y, L chở S đến cửa hàng điện thoại di động Nhật Cường tại địa chỉ số 251 đường HL80B, phường Hiệp Thành, Quận 12. Tại đây, S trực tiếp bán 02 điện thoại cho Nguyễn Thị Thu Th với giá tiền 4.500.000 đồng. Khi Th hỏi mật khẩu thì S nói quên mật khẩu, S không nói tài sản do cướp giật được mà có nên Th đồng ý mua. Sau khi bán được tài sản, L và S chia mỗi người số tiền 2.600.000 đồng. Khi mua điện thoại, Th không biết 02 điện thoại trên do phạm tội mà có. Khoảng 17 giờ 20 ngày 19 tháng 10 năm 2023, L gọi điện thoại cho bạn tên Lê Thanh D nói có 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu HP của cháu, đã lâu không xài nên quên mật khẩu và muốn bán, thì D đồng ý mua với giá tiền 300.000 đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 54Y7-2434 mang theo laptop, dây sạc laptop và chuột máy tính đến nhà D tại xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, bán được số tiền 300.000 đồng. Khi mua máy tính nêu trên của L, D không biết máy tính do L phạm tội mà có. Sau bán được số tiền 300.000 đồng, L chia cho S 200.000 đồng, còn L giữ lại số tiền 100.000 đồng, đã tiêu xài hết. Khoảng 15 giờ ngày 20 tháng 10 năm 2023, S quay lại chỗ L vứt bỏ ba lô, nhặt lại chiếc ba lô để đem về nhà sử dụng.

Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 phát hiện, triệu tập Phạm Văn L và Tô Thanh S đến trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, L và S khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản như nội dung vụ việc nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 12 kết luận: 01 ba lô màu đen, trên sản phẩm có chữ "Haras", tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 90.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Promax, màu vàng, số Imei 1: 350002269673754, số Imei 2: 350002269682813, dung lượng 128Gb, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 10.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi C25Y, màu xám, số Imei 1: 86546050275530, số Imei 2: 86546050275522, dung lượng 128Gb, Ram 4Gb, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 1.350.000 đồng; 01 laptop hiệu HP Probook 4440s, màu xám, số seri 2CE233923T6, cấu hình Intel Core i3-3110M, Ram 4Gb, máy không có Pin, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 1.250.000 đồng; 01 bộ dây sạc máy laptop, màu đen, hiệu HP, loại 65W, số Seri PPP099L-E, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 115.000 đồng; 01 chuột máy tính, màu đen, nhãn hiệu NEWMEM, Model G10+, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 70.000 đồng; 01 dây sạch màu trắng, không nhãn hiệu, loại 20W, số seri A2305EMC3597 (loại dùng cho điện thoại loại Apple Iphone), đã qua sử dụng, có giá trị 75.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 13.450.000 đồng.

- Vật chứng và xử lý vật chứng:

+ 01 ba lô màu đen, trên sản phẩm có chữ "Haras"; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Promax, màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi C25Y, màu xám; 01 laptop hiệu HP Probook 4440s, màu xám; 01 bộ dây sạc máy laptop, màu đen, hiệu HP; 01 chuột máy tính, màu đen, nhãn hiệu NEWMEM; 01 dây sạch màu trắng, không nhãn hiệu, loại 20W. Công an Quận 12 đã trả lại tài sản cho bị hại H theo quy định.

+ 02 USB lưu trữ dữ liệu điện tử là video liên quan vụ cướp giật tài sản. (Đã đính kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 0352892104550649. Thu giữ của Phạm Văn L. L sử dụng điện thoại trên để liên lạc với S rủ đi cướp giật tài sản;

+ 01 Áo sơ mi màu trắng dài tay, 01 quần Jeans màu xanh. Thu giữ của Phạm Văn L. Đây là trang phục của L khi cướp giật tài sản;

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Exciter, màu: Đỏ Đen, biển số 59M2-637.85, số khung: RLCE159409Y042433, số máy: 1594042430. Thu giữ của Tô Thanh S. Đây là xe mô tô do S sử dụng chở S đi cướp giật tài sản. Qua xác minh xe mô tô trên do bà Lạc Mỷ H đứng tên chủ sở hữu, S khai nhận mượn xe mô tô trên của chị Th1. Ngày 06/6/2022, bà H bán xe mô tô trên cho Lê Tấn Lợi. Đến ngày 17/11/2023, Lợi bán xe mô tô trên cho bà Phan Thị Th1 nhưng chưa S tên

chủ sở hữu. Bà Th1 trình bày cho con ruột là S mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, không biết S sử dụng để cướp giật tài sản.

+ 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 13Pro, màu xanh, số Imei: 352668913846778. Thu giữ của Tô Thanh S. Đây là điện thoại L và S liên lạc rủ nhau đi cướp giật tài sản.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Thanh H đã nhận lại tài sản bị cướp giật, không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi liên quan là Lê Thanh D và Trần Thị Thu Th không yêu cầu hoàn trả số tiền đã mua tài sản của L và S.

Tại Cáo trạng số: 321/CT-VKS ngày 31/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phạm Văn L, Tô Thanh S về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đối với Lê Thanh D và Trần Thị Thu Th khi mua các tài sản của L và S thì D và Th không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 58, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Tô Thanh S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

Về vật chứng vụ án: Đề nghị giải quyết theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pH tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 06 giờ 30 ngày 17/10/2023, Tô Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 59M2-637.85 chở Phạm Văn L tìm tài sản chiếm đoạt. Khi lưu thông đến khu vực đường TL15, phường Thạnh Lộc, Quận 12 thì L phát hiện chị Nguyễn Thị Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 28L1-262.13 chở con, phía trước sàn để chân của xe mô tô có treo một ba lô nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên bảo S điều khiển xe theo sau xe chị H. Khi chị H dừng xe mô tô trước Cơ sở mầm non Minh Thiện tại địa chỉ số 198/5 đường TL15, tổ 3, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, Quận 12 để giao con cho bảo mẫu. Lúc này, S điều khiển xe quay lại ngược chiều áp sát xe chị H để L dùng tay phải bất ngờ cướp giật ba lô của chị H đang để trên sàn để chân của xe mô tô rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng đường TL31. Chiếc ba lô bên trong có: 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max; 01 Điện thoại di động hiệu Redmi C25Y; 01 Laptop hiện HP Pro Book 4440s; 01 bộ dây sạc, 01 chuột máy tính; 01 bộ sạc điện thoại di động, số tiền 700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 14.150.000 đồng. Như vậy, L và S đã có hành vi dùng xe mô tô nhanh chóng giật lấy tài sản của chị H rồi tẩu thoát. Hành vi của L, S đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với Lê Thanh D và Trần Thị Thu Th: Khi mua các tài sản của L và S thì D và Th không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[7] Xét thấy, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lưu vào hồ sơ vụ án, trả lại cho chủ sở hữu thì không đề cập giải quyết.

[8.1] 01 Áo sơ mi màu trắng dài tay, 01 quần Jeans màu xanh. Thu giữ của Phạm Văn L, đây là trang phục của L khi cướp giật tài sản. Là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] 01 Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 0352892104550649. Thu giữ của Phạm Văn L. L sử dụng điện thoại trên để liên lạc với S rủ đi cướp giật tài sản;

+ 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 13Pro, màu xanh, số Imei: 352668913846778. Thu giữ của Tô Thanh S. Đây là điện thoại L và S liên lạc rủ nhau đi cướp giật tài sản.

Là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.3] Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Exciter, màu: Đỏ Đen, biển số 59M2-637.85, số khung: RLCE159409Y042433, số máy: 1594042430. Xe sở hữu của bà Phan Thị Th1. Bà Th1 cho con ruột là S mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, không biết S sử dụng để cướp giật tài sản nên trả chiếc xe lại cho bà Th1 theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 58, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

Xử phạt bị cáo Tô Thanh S 03 (ba) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 Áo sơ mi màu trắng dài tay, 01 quần Jeans màu xanh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 0352892104550649.

01 Điện thoại di động hiệu Iphone 13Pro, màu xanh, số Imei: 352668913846778.

Trả cho bà Phan Thị Th1 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Exciter, màu: Đỏ Đen, biển số 59M2-637.85, số khung: RLCE159409Y042433, số máy: 1594042430.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 293/QĐ-VKS ngày 31/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (4)
- Thi hành án hình sự; (8)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (5)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (29)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa

Huỳnh Bá Hiệp